

Quyết định số: 02/2024/HS-GĐT

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Ngọc Trâm.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm gồm có: Ông Nguyễn Trí Tuệ, ông Ngô Hồng Phúc, ông Lê Văn Minh và ông Nguyễn Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Lại Viết Quang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Trần Hoài P sinh năm 1986; trú tại 1411/5, đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 7/12; tiền sự: không; tiền án: ngày 09/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng T xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 20/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; bị bắt ngày 25/02/2020.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo Lê Ngọc H, Phạm Ngọc D, Lưu Mộng Như Q, Trần Anh K, Phạm Chí C, Tạ Văn C1, Dương Hào N, Điền Hòa Đức A, Huỳnh Thị Kim N1, Nguyễn Út H1 và Ngô Văn H2 bị kết án về các tội “Làm, lưu hành tiền giả” và “Tàng trữ tiền giả”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, Công an xã Sòng X, thị xã Phú M, huyện Tân T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã phát hiện bắt quả tang Trần Anh K và vợ là Huỳnh Thị Kim N1 có hành vi dùng tiền giả mua hàng tại tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Thành N2 để đổi lấy tiền thật. Vật chứng thu giữ được là 100.000.000 đồng tiền giả mệnh giá 500.000 đồng/01 tờ (gồm 99.500.000 đồng trong túi xách màu đen của N1 và 500.000 đồng do ông Nguyễn Thành N2 giao nộp). Khám xét nơi ở của K và N1 thu giữ thêm 1.000.000 đồng tiền giả.

Mở rộng điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã bắt giữ Lưu Mộng Như Q, Lê Ngọc H và một số đối tượng có hành vi làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả. Trong đó, Trần Hoài P đã mua 30.000.000 đồng tiền giả của Lưu Thị Mộng Q với mục đích sử dụng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Hoài P 07 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”; tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, buộc Trần Hoài P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Trần Hoài P, Lê Ngọc H, Phạm Ngọc D và Phạm Chí C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/10/2021, Trần Hoài P có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Ngày 27/10/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 40/2021/TB-TA về việc rút kháng cáo của Trần Hoài P.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2022/HSPT ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Ngọc H, Phạm Ngọc D và Phạm Chí C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 09/2022/KN-HS ngày 26/12/2022, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2022/HS-PT ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm và một phần Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên đối với bị cáo Trần Hoài P để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong vụ án, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì có cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02/2020 cho đến khi bị bắt, do cần tiền tiêu xài nên Lê Ngọc H đã làm tiền giả bằng cách tải hình của tờ tiền Việt Nam đồng loại mệnh giá 500.000 đồng (02 mặt) về chỉnh sửa trên máy vi tính, rồi sử dụng máy in màu, máy ép plastic,

bình xịt sơn, giấy decal nước và tấm plastic để in tiền giả. Số lượng tiền giả Lê Ngọc H in ra có giá trị tương ứng tiền thật là 679.000.000 đồng, loại mệnh giá 500.000 đồng/tờ. Lê Ngọc H đã bán số tiền giả nêu trên cho Lưu Thị Mộng Q, Phạm Ngọc D, Nguyễn Hoàng M. Trong đó, Trần Hoài P đã mua 30.000.000 đồng tiền giả của Lưu Thị Mộng Q với mục đích sử dụng để đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết khác của vụ án, xử phạt Trần Hoài P 07 năm tù về tội “Lưu Hành tiền giả” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về sai lầm nghiêm trọng trong thủ tục tố tụng và áp dụng sai pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm:

[2.1] Vi phạm trong việc ban hành bản án và thông báo sửa chữa, bổ sung bản án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án (bản án gốc, bản án chính, biên bản nghị án) thể hiện mức hình phạt đối với bị cáo Trần Hoài P là 08 năm 06 tháng tù (07 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”; tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng T, buộc Trần Hoài P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020).

Tuy nhiên, khi phát hành bản án, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành 02 Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 có mức hình phạt khác nhau đối với Trần Hoài P. Trong đó, 01 Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 có mức hình phạt 10 năm tù, 01 Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 có mức hình phạt 08 năm 06 tháng tù.

Tại Công văn số 10/CV-TA ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu do Chánh tòa hình sự Huỳnh Ngọc T ký gửi Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa chữa, đính chính bản án khẳng định mức hình phạt đối với Trần Hoài P là 10 năm tù, với lý do: *“Tại bản án phát hành đã tuyên đối với Trần Hoài P là 08 năm 06 tháng tù... tuy nhiên, sau khi phát hành bản án, Tòa án phát hiện có sai sót không chính xác như bản án đã được thông qua tại phòng nghị án và đã thu hồi bản án được phát hành và ban hành bản án khác đúng như bản án thông qua tại phòng nghị án. Cụ thể tại phần hình phạt đối với bị cáo Trần Hoài P đã có sự thay đổi như sau... xử phạt Trần Hoài P 08 năm 06 tháng tù... tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, buộc bị cáo Trần Hoài P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 năm tù...”*.

Như vậy, việc Thẩm phán Huỳnh Ngọc T ban hành Công văn số 10/CV-TA ngày 31/8/2022 về việc sửa chữa, đính chính bản án là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 261 Bộ luật Tố tụng hình sự: *“Không được sửa chữa, bổ sung bản án trừ trường hợp phát hiện có lỗi rõ ràng về chính tả, số liệu do nhầm lẫn hoặc do*

tính toán sai. Việc sửa chữa, bổ sung bản án không được làm thay đổi bản chất vụ án hoặc bất lợi cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác...”; Thẩm phán Huỳnh Ngọc T ban hành Công văn sửa chữa, đính chính bản án và ký Công văn nêu trên với tư cách là Chánh tòa hình sự là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 261 Bộ luật Tố tụng hình sự: *“Việc sửa chữa, bổ sung bản án quy định tại khoản 1 Điều này do Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ra bản án, quyết định thực hiện. Trường hợp Thẩm phán chủ tọa phiên tòa không thể thực hiện được thì việc sửa chữa, bổ sung bản án do Chánh án Tòa án đã xét xử vụ án đó thực hiện”*. Việc đính chính mức hình phạt tù đối với Trần Hoài P là 10 năm tù (theo hướng bất lợi cho Trần Hoài P) là không đúng quy định pháp luật.

[2.2] Vi phạm trong việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Anh K, Phạm Chí C, Điền Hòa Đức A nộp tiền thu lợi bất chính là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b (người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là áp dụng pháp luật không đúng. Các bị cáo Lê Ngọc H, Lưu Mộng Như Q, Trần Anh K, Phạm Chí C được áp dụng tình tiết quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (tích cực giúp đỡ cơ quan tiến hành tố tụng điều tra trong quá trình giải quyết vụ án) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không nêu cụ thể là tích cực giúp đỡ cơ quan tiến hành tố tụng điều tra trong quá trình giải quyết vụ án như thế nào, có phát hiện tội phạm mới không? Ngoài ra, việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Út H1, Dương Hòa N nhưng không nói rõ là gia đình có công với cách mạng như thế nào, bị cáo có thành tích gì là không đầy đủ, toàn diện. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Trần Anh K, Phạm Chí C, Điền Hòa Đức A, Lưu Ngọc H, Lưu Mộng Như Q, Nguyễn Út H1, Dương Hòa N là đúng pháp luật, tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nên không cần thiết phải xem xét lại về hình phạt đối với các bị cáo này.

[2.3] Một số sai sót khác:

Bản án hình sự sơ thẩm ghi *“từ ngày 21/01/2021 đến ngày 26/01/2011, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu...”*; Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2020/QĐ-HPT ngày 23/12/2020, thời gian mở lại phiên tòa vào 08 giờ 00 phút ngày 20/01/2021; Biên bản phiên tòa ghi: *“Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/01/2021... Phiên tòa tạm nghỉ vào 16 giờ ngày 20/01/2021”*; Biên bản nghị án ghi 16 giờ ngày 20/01/2021, kết thúc nghị án vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 20/01/2021. Như vậy, Bản án sơ thẩm ghi ngày diễn ra phiên tòa không đúng với biên bản phiên tòa và biên bản nghị án.

Quyết định tạm giam số 09/2021/HSST-QĐTG ngày 26/01/2021 đối với bị cáo Trần Hoài P do Thẩm phán Huỳnh Ngọc T ký thay mặt Hội đồng xét xử, có nội dung Trần Hoài P bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả” theo khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự là không

đúng với phần hình phạt, điều khoản áp dụng đối với bị cáo Trần Hoài P trong bản án; các Quyết định tạm giam 45 ngày đối với các bị cáo trong vụ án, đều ghi căn cứ biên bản nghị án ngày 26/01/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm là không đúng ngày ghi trong biên bản nghị án (Biên bản nghị án ngày 20/01/2021).

Phần lý lịch người bị kết án, bản án sơ thẩm có sai sót trong việc ghi tiền án, tiền sự của Trần Hoài P, phần tiền án ghi không, phần tiền sự ghi 02 lần bị kết án vào năm 2011, 2020.

[3] Về vi phạm thủ tục tố tụng của Tòa án cấp phúc thẩm:

Sau khi xét xử sơ thẩm, Trần Hoài P, Lê Ngọc H, Phạm Ngọc D và Phạm Chí C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 01/10/2021, Trần Hoài P có đơn xin rút đơn kháng cáo. Ngày 27/10/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 40/2021/TB-TA về việc rút kháng cáo của Trần Hoài P.

Quá trình thụ lý, xét xử phúc thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm không phát hiện ra những vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và những sai sót của Tòa án cấp sơ thẩm. Trong phần nhận định của Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2022/HSPT ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: *“đối với bị cáo Trần Hoài P đã có đơn rút kháng cáo trước khi xét xử phúc thẩm, Tòa án đã có quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo”*. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án không có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Hoài P và trong phần quyết định của bản án phúc thẩm nêu trên chỉ quyết định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Ngọc H, Phạm Ngọc D, Phạm Chí C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mà không quyết định đối với bị cáo Trần Hoài P là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không đúng quy định tại khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: *“Trường hợp người kháng cáo rút một phần kháng cáo, Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị trước khi mở phiên tòa mà xét thấy không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị khác thì Thẩm phán chủ tọa phiên tòa phải ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo, kháng nghị đã rút”*.

Như vậy, những vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, sai lầm trong việc áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm nêu trên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kết án Trần Hoài P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 09/2022/KN-HS ngày 26/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

2. Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2022/HS-PT ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và một phần Bản

án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B đối với bị cáo Trần Hoài P để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để xét xử sơ thẩm theo thẩm quyền.

3. Tiếp tục tạm giam Trần Hoài P cho đến khi Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thụ lý lại vụ án.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Vụ 7 - VKSNDTC;
- TAND cấp cao A;
- VKSND cấp cao A;
- TAND tỉnh B (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND tỉnh B;
- Công an tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B (02 bản, giao cho Trần Hoài P 01 bản);
- Vụ PC và QLKH - TANDTC;
- Lưu: TKTP, Vụ GDKTI (03^{Th.Loan}), HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Trâm